

VĂN HÓA ỨNG XỬ TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CỦA SINH VIÊN HIỆN NAY

PHẠM THANH HIỂN
Học viện Ngân hàng

Nhận bài ngày 14/4/2023. Sửa chữa xong 18/4/2023. Duyệt đăng 25/4/2023.

Abstract

In the strong development era of the Internet and technology, cyberspace has become popular means of communication for student to establish, remain, strengthen social relationship... This writing clarifies some theory, reality of student's cultural behavior on the Internet today, thereby proposing some solutions to help students have suitable and civilized manners on the Internet.

Keywords: Culture, cultural communication, cultural behavior, cyberspace, student.

1. Đặt vấn đề

Văn hóa ứng xử (VHUX) là một “lát cắt” của văn hóa, chịu ảnh hưởng bởi bản sắc văn hóa dân tộc, phản ánh vẻ đẹp tâm hồn, triết lý sống, tư duy của mỗi cá nhân khi giải quyết những mối quan hệ giữa con người với con người, con người với tự nhiên, con người với xã hội. Ngày nay, với sự phát triển của Internet, không gian mạng đã trở thành nơi giao tiếp không thể thiếu của sinh viên (SV) các trường đại học. Quá trình đó đã tạo nên VHUX trên không gian mạng bên cạnh VHUX truyền thống trong nhà trường, công sở. Đã có nhiều nghiên cứu tìm hiểu về vấn đề này, tuy nhiên chủ yếu tập trung về VHUX trên facebook mà facebook chỉ là một trong những công cụ được SV sử dụng để giao tiếp hiện nay, ngoài ra còn có những ứng dụng khác như zalo, tiktok, youtube, shopee và các website trực tuyến... Vì vậy, đòi hỏi cần có nghiên cứu tổng quát hơn về VHUX trên không gian mạng, từ đó, nhận định được những biểu hiện lệch lạc của SV một cách toàn diện để đưa ra những biện pháp điều chỉnh kịp thời, giúp SV có hành vi, thái độ, hình ảnh phù hợp, văn minh khi tham gia các hoạt động trên Internet.

2. Khái niệm VHUX trên không gian mạng

2.1. Khái niệm văn hóa, VHUX

Theo UNESCO, “Văn hóa là tổng thể những nét riêng biệt tinh thần và vật chất, trí tuệ và xúc cảm quyết định tính cách của một xã hội hay của một nhóm người trong xã hội. Văn hóa bao gồm nghệ thuật và văn chương, những lối sống, những quyền cơ bản của con người, những hệ thống các giá trị, những tập tục và những tín ngưỡng” [1]. Đứng từ góc độ bản chất của văn hóa xem văn hóa là một tổng thể của rất nhiều hoạt động phong phú và đa dạng sản xuất, sáng tạo ra các sản phẩm văn hóa hữu thể và vô thể nhằm tác động tới con người và xã hội với mục đích cao cả nhất là vì sự phát triển và hoàn thiện con người và xã hội thì văn hóa có các chức năng: giáo dục, nhận thức, thẩm mỹ và giải trí.

VHUX là một thành tố cơ bản của văn hóa, đó là một biểu hiện của giao tiếp, là sự phản ứng của con người trước sự tác động của người khác với mình trong một tình huống nhất định được thể hiện qua thái độ, hành vi, cử chỉ, cách nói năng của con người nhằm đạt kết quả tốt trong mối quan

Email: hienpt@hvn.edu.vn

hệ giữa con người với nhau. VHUX chính là những đặc điểm tính cách của cá nhân được thể hiện qua thái độ, hành vi, cử chỉ, lời nói của từng cá nhân trong giao tiếp xã hội.

2.2. Khái niệm VHUX trên không gian mạng

Không gian mạng là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian thông qua sự kết nối giữa mạng viễn thông và mạng Internet bằng cách truy cập vào website và các ứng dụng trên appstore. Qua đó, những người có chung nghề nghiệp, sở thích, mối quan hệ xã hội có thể kết nối với nhau, đồng thời chia sẻ thông tin, thực hiện các hoạt động giải trí và mua sắm...

Do vậy, so với giao tiếp trực tiếp truyền thống, mối quan hệ trên không gian mạng có phạm vi rộng lớn, đa dạng và khó kiểm soát hơn mối quan hệ trong đời thực, thể hiện ở những mặt sau:

- Trong giao tiếp trực tiếp, mối quan hệ được thiết lập thông qua các hoạt động cộng đồng nhưng trên không gian mạng con người cho dù ở nhà có thể có thiết lập quan hệ bạn bè khắp thế giới, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian, không phân biệt chủng tộc, tuổi tác, giới tính, trình độ học vấn, nghề nghiệp,...

- Giao tiếp theo cách truyền thống, các cá nhân được nhận diện riêng biệt, rõ ràng thông qua khuôn mặt, lời nói, hình dáng nhưng trên không gian mạng, cá nhân chỉ được nhận diện thông một tài khoản, ảnh đại diện do mình lựa chọn, một cá nhân có thể tham gia nhiều nền tảng với danh tính khác nhau, thậm chí mạo danh người khác hoặc ẩn danh.

- Sự giao tiếp bằng ánh mắt, những điệu bộ, cử chỉ khó có thể biểu hiện và tác động như ngoài đời thực. Ngôn ngữ sử dụng trong giao tiếp, ứng xử trên không gian mạng chủ yếu là ngôn ngữ viết và ký hiệu. Chẳng hạn, nhận xét, bình luận bằng chữ viết, hoặc tỏ thái độ bằng như ký hiệu và hình ảnh như: like (thích), love (yêu thích), cười (haha), ngạc nhiên, buồn, phẫn nộ... trên trang Facebook; nhấn tin, tỏ thái độ bằng lời hoặc ký hiệu hình ảnh trên Zalo...

Từ những phân tích trên cho thấy, VHUX trên không gian mạng cũng nằm trong VHUX nói chung nhưng quá trình tương tác có thể bao gồm cử chỉ, điệu bộ, giọng nói như trong giao tiếp truyền thống... Có thể rút ra khái niệm VHUX trên không gian mạng là hệ thống giá trị tốt đẹp, tích cực được con người thể hiện thông qua hành vi (thể hiện cảm xúc, chia sẻ thông tin, tham gia hội nhóm, lựa chọn thông tin), ngôn ngữ, hình ảnh khi tương tác, giao tiếp trên các trang web (website) và ứng dụng (app).

3. Thực trạng VHUX trên không gian mạng của SV

Hiện nay, Việt Nam có số người dùng Internet chiếm 73,2% dân số, đứng thứ 12 thế giới. Trong số đó, Facebook là nền tảng phổ biến nhất với 96% người dùng Internet ở Việt Nam sử dụng, bên cạnh đó còn có những cái tên nổi bật khác bao gồm: YouTube (82%), Zalo (80%), Instagram (44%) và TikTok (20%). Với tỷ lệ người sử dụng như trên, MXH đang trở thành một kênh thông tin quan trọng cung cấp tin tức, kiến thức về tất cả các lĩnh vực. Trong đó SV là đối tượng sử dụng nhiều nhất, khoảng 85% [2]. với nhiều hoạt động như chat, email, chia sẻ hình ảnh, nghe nhạc, xem video, đọc tin tức, mua sắm trực tuyến thông qua các ứng dụng như Facebook, Youtube, Tiktok, Instagram, Twitter, Zalo, Lazada, shopee hoặc đăng nhập và bình luận trên các website như dantri.com, zing.vn...

Trong quá trình đó, nhiều SV đã biết cách sử dụng không gian mạng một cách hợp lý với hành vi, ngôn ngữ hình ảnh cẩn trọng, đúng mực, tiếp cận và chia sẻ những thông tin tích cực, hữu ích... Về hành vi: Hiện nay, theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, 10 website được truy cập nhiều nhất là google, youtube, facebook, vnexpress, thethao 247, zing, shopee, 24h, vtv, cafevn [3]. Theo đó có tới 6/10 website là các trang tin tức tổng hợp, chính thống, với đối tượng sử dụng Internet phổ biến nhất là SV, có thể thấy SV đã có được ý thức tốt trong việc lựa chọn nguồn để tra cứu thông tin. Trên các website mua sắm trực tuyến, giới trẻ thể hiện ý thức xã hội rất cao khi tích cực chia sẻ cảm nhận về những hàng hóa để giúp người mua sau có lựa chọn phù hợp. Về hình

ảnh, những hình ảnh và video về những tấm gương điển hình cho lối sống đẹp đã được SV chia sẻ rộng rãi thông qua trên Facebook, Tiktok... như hình ảnh SV các trường đại học tự nguyện tham gia công tác phòng chống đại dịch Covid-19 năm 2021, giúp đỡ đồng bào gặp thiên tai, lũ lụt, các hoàn cảnh neo đơn, khó khăn, vượt khó vươn lên trong học tập đều đạt triệu view và lượt chia sẻ... Về ngôn ngữ, khi khảo sát những bình luận trên các website, fanpage có nhiều ngôn từ tích cực, đúng mực, ca ngợi hình ảnh quê hương, đất nước con người Việt Nam với mong muốn xây dựng đất nước ngày càng tiến bộ, phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn có một bộ phận SV khi tham gia các trang mạng chưa có được VHUX phù hợp, ảnh hưởng xấu đến quá trình hình thành nhân cách cũng như đưa SV đến những hệ lụy nguy hiểm như bị xâm phạm đời tư bị lừa đảo, lôi kéo vào những hành vi phạm pháp...Cụ thể:

Về hành vi: Hiện nay, nhiều tài khoản cá nhân, tổ chức phản động vì mục đích chống phá hoặc để câu view đã đăng tải thông tin không đúng sự thật. Những tài khoản cá nhân đăng thông tin vi phạm trên Facebook thường không để lại chứng cứ nên cơ quan quản lý, thậm chí cả Facebook cũng khó có thể xử lý vi phạm. Trước tình hình đó, nhiều SV thiếu hiểu biết đã bị lôi kéo vào các tổ chức phi pháp như chia sẻ thông tin phản động, lập các hội nhóm tổ chức hoạt động gây hại cho sự phát triển kinh tế, ổn định chính trị của đất nước. Chẳng hạn, khi dịch Covid-19 bùng phát đã có không ít người dùng MXH để đăng tải những thông tin, hình ảnh sai sự thật về dịch bệnh khiến cho người dân lo lắng, hoang mang. Trong thời gian qua, không chỉ là cuộc chiến với Covid-19 mà còn là cuộc chiến với tin giả.

Mặt khác, lợi dụng đặc thù của giao tiếp trên không gian mạng thông qua tài khoản không cần kiểm chứng, một số SV còn có hành vi gây tổn hại lợi ích kinh tế và tinh thần của người khác như: đưa thông tin không đúng sự thật, xoi mói, xâm phạm đời tư cá nhân, đặt hàng trực tuyến nhưng khi người giao hàng gọi thì không nghe máy, hoặc nghe máy với thái độ khó chịu và không thanh toán tiền cho món hàng đó với nhiều lí do khác nhau.

Ở góc độ khác, trước sự phổ cập của Internet, SV có thể dễ dàng đăng nhập không gian mạng bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu. Nhiều người dành quá nhiều thời vào MXH, tự tách biệt bản thân ra khỏi thế giới thực. Theo Báo cáo Tổng quan phát triển kỹ thuật số Việt Nam 2021 do We are social và Kepios công bố đầu năm 2022, thời gian trung bình người Việt sử dụng mạng xã hội là 2 giờ 28 phút mỗi ngày, 46% SV luôn luôn "trực tuyến", trong số đó trung bình mỗi người dùng hơn 7 giờ mỗi ngày để giải trí trên màn hình điện thoại hoặc máy tính; khoảng 60% dành hơn 4 giờ mỗi ngày cho mạng xã hội [3]. Việc dành thời gian quá nhiều cho các hoạt động trên không gian mạng đã gây ra các hậu quả về sức khỏe và tâm lý cho giới trẻ. Tổ chức Y tế Thế giới đã cảnh báo việc lạm dụng MXH sẽ gây ra nhiều vấn đề sức khỏe như: giảm khả năng tập trung, tổn hại cơ quan nội tạng, mất ngủ, các bệnh lý xương khớp. SV sử dụng mạng quá nhiều gây ra các hiện tượng tâm lý như ảo giác, trầm cảm, không muốn tiếp xúc với bên ngoài. Trên Facebook có thể dễ dàng tìm thấy các hội nhóm tiêu cực như "hội những người có nhu cầu tự tử", "hội những người có rối loạn lo âu, trầm cảm, muốn tự tử"... có tới 2000 đến 22.000 thành viên, trong đó đa phần là thanh thiếu niên.

Về ngôn ngữ: Theo khảo sát của chương trình Nghiên cứu Internet và xã hội, các trường hợp phát ngôn gây thù ghét dẫn đến có những lối ứng xử vô văn hóa của người sử dụng MXH tại Việt Nam, thể hiện tập trung ở những hành vi: nói xấu, phỉ báng (61,7%); vu khống, bịa đặt thông tin (46,6%); kỳ thị dân tộc (37,01%); kỳ thị giới [3]. Việc cân bằng giữa quyền tự do ngôn luận và sự tôn trọng cá nhân là điều vô cùng khó kiểm soát đối với những thông tin được đưa ra trên MXH. Đồng thời, cũng từ các nền tảng truyền thông xã hội bộc lộ những tác động tiêu cực, ẩn chứa những nguy cơ phức tạp, khó lường, thậm chí có khả năng gây chia rẽ sâu sắc, kích động hận thù trong các cộng đồng xã hội, nhất là ở các quốc gia đa sắc tộc, tôn giáo.

Về hình ảnh: Với tính năng livestream, đăng tải hình ảnh, video trên MXH, kết hợp với tâm lý

muốn thể hiện cái tôi cá nhân của tuổi trẻ, nhiều SV đã đăng tải những bức ảnh phản cảm, không phù hợp với thuần phong mỹ tục để thu hút sự bình luận đánh giá của cư dân mạng, khiến cho danh dự của bản thân bị ảnh hưởng và bị lôi kéo vào các hoạt động tiêu cực.

Vào năm 2022, Microsoft đã công bố danh sách mức độ các quốc gia kém văn minh nhất trên không gian mạng. Với những tiêu cực trên, Việt Nam đã bị xếp vào nhóm 5 nước có cách hành xử kém văn minh nhất trên MXH.

4. Nguyên nhân của những hạn chế trong VHUX trên không gian mạng của SV Việt Nam hiện nay

Những biểu hiện tiêu cực trong VHUX trên không gian mạng của SV Việt Nam hiện nay xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản sau:

- MXH là công cụ giao tiếp được thiết kế bởi người phương Tây, xuất phát từ văn hóa tôn trọng chủ nghĩa cá nhân và quyền cá nhân của phương Tây nên có những mặt không phù hợp với văn hóa phương Đông. Có thể nhận thấy rõ sự đối lập này trên các phương diện sau đây: 1) Về tư tưởng vị kỷ đối lập với vị tha. Truyền thống văn hóa Việt Nam mang đậm tư tưởng vô ngã, vị tha của Phật giáo, coi trọng hòa hợp, tránh tranh cãi, đối đầu. Ngược lại, MXH, như phân tích trên, là diễn đàn để lan tỏa những tranh luận về mọi mặt trong đời sống, là nơi người dùng MXH khẳng định, tranh luận, bảo vệ ý kiến cá nhân; 2) Văn hóa Việt Nam được xếp vào loại hình dựa nhiều vào bối cảnh, “ý tại ngôn ngoại” (ý ở ngoài lời), ý nghĩa của giao tiếp đến nhiều từ tín hiệu phi ngôn ngữ, cử chỉ, nét mặt, sự sắp đặt trong môi trường xung quanh. Ngược lại, giao tiếp trên MXH phụ thuộc phần lớn vào chữ viết và ít có ảnh hưởng từ tín hiệu phi ngôn ngữ để thấy tâm trạng, môi trường xung quanh người viết. Văn hóa Việt Nam mang tính Á Đông, có xu hướng “kín đáo”, tế nhị, trong khi cách thiết kế của MXH tạo điều kiện để mọi người thể hiện chính kiến, suy nghĩ, hình ảnh cá nhân trong mọi hoàn cảnh. Do đó, khi SV không nhận thức được sự khác biệt này sẽ có những hành vi, ngôn ngữ, hình ảnh không phù hợp và bị xã hội phê phán.

- Tâm lý chung của SV là thích hướng về những thông tin nóng, “gây sốc”, trong khi hiểu biết về các vấn đề chính trị, xã hội của đất nước và thế giới còn nhiều hạn chế nên SV chưa có đủ khả năng để nhận định, đánh giá tính xác thực của thông tin trên không gian mạng. Trong khi đó, với cách làm truyền thông và quảng cáo, các thông tin được nhà sản xuất xây dựng rất thu hút, kích thích sự hiếu kỳ và tâm lý muốn khám phá, thể hiện của giới trẻ.

- Trong giao tiếp, qua sử dụng ngôn ngữ, người ta có thể đánh giá được phần nào phẩm chất đạo đức, trình độ, phong cách và lối sống của mỗi người. Tuy nhiên, do đặc điểm lứa tuổi chưa được và chạm nhiều với cuộc sống, SV chưa nhận thức được rõ sức ảnh hưởng của ngôn ngữ, hình ảnh và hành vi của cá nhân đến cuộc sống và danh dự của bản thân, chưa nhận thức được những hệ lụy, hành vi vô thức của mình trên không gian mạng. Thực tế cho thấy, ở lứa tuổi mới lớn, SV có tâm lý muốn khẳng định bản thân, muốn có sự sáng tạo, độc, lạ, gây ấn tượng với người tiếp xúc. Các em thường không thích cách quy chụp theo mô típ ứng xử của người lớn. Người lớn càng hướng các em giao tiếp theo chuẩn mực chung thì lại càng muốn thoát ra và giao tiếp bằng ngôn ngữ riêng để khẳng định “thế giới” của riêng mình.

- Luật An ninh mạng và bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng mặc dù đã được ban hành từ 2021 chưa được phổ cập và các chế tài thực hiện chưa đủ sức “răn đe” đối với người cung cấp thông tin cũng như người tiếp cận, truyền bá thông tin trái quy định.

- Trong chương trình đào tạo của các trường, sự quan tâm dành cho các môn học, chương trình rèn luyện, bồi dưỡng ý thức, kiến thức kinh tế, chính trị, xã hội, đạo đức, văn hóa, lối sống, tư tưởng chưa đúng mức khiến SV không có đủ nhận thức và bản lĩnh trước những thông tin đa dạng trên không gian mạng.

5. Giải pháp nâng cao VHUX trên không gian mạng cho SV

Văn hóa được hình thành bởi ý thức của cá nhân, sự tác động của môi trường giáo dục, các chế tài điều chỉnh của pháp luật. Do đó, để nâng cao VHUX trên không gian mạng cần thực hiện tổng hợp nhiều giải pháp như:

5.1. Về phía nhà nước

Tuyên truyền, phổ biến Luật An ninh mạng và bộ Quy tắc ứng xử trên MXH (có hiệu lực từ ngày 17/6/2021) đến từng SV giúp mỗi người hiểu rõ ý nghĩa, giá trị, nội dung, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và những hành vi bị cấm liên quan đến VHUX khi tham gia MXH. Luật An ninh mạng nhằm bảo vệ người dùng hợp pháp trên không gian mạng; phòng ngừa, đấu tranh, làm thất bại hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia, chống Nhà nước, tuyên truyền phá hoại tư tưởng, phá hoại nội bộ, kích động biểu tình, phá rối của các thế lực phản động. Phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó, khắc phục hậu quả của các đợt tấn công mạng, khủng bố mạng và phòng, chống nguy cơ chiến tranh mạng.

Tiếp tục thực hiện việc nội địa hóa MXH để tạo ra sự hài hòa giữa văn hóa truyền thống Việt Nam với văn hóa MXH. Có thể nói văn hóa mạng nói chung và văn hóa MXH nói riêng là một bộ phận cấu thành của văn hóa Việt Nam. Chính vì lẽ đó nên toàn xã hội cần chung sức xây dựng và phát triển những giá trị đặc trưng văn hóa Việt Nam không chỉ ở thế giới “thực” mà ngay cả trên thế giới “ảo”.

5.2. Về phía các trường đại học

Đẩy mạnh triển khai các chuyên đề về kỹ năng ứng xử cho HS, SV; đẩy mạnh công tác truyền thông để cải thiện VHUX trên không gian mạng với một số khẩu hiệu thiết thực như: “Nội dung lành, lướt mạng sạch”, “Thông tin là tài sản, tài khoản là riêng tư”; “Đưa tin có trách nhiệm, dẫn tin đã kiểm nghiệm”; “Chuyện đẹp tin tốt quanh ta, phải share mạnh mẽ mới là văn minh” ...

Tiếp tục phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, giảng viên, các bậc phụ huynh trong thực hiện VHUX trên MXH; đưa nội dung giáo dục an ninh mạng, an toàn thông tin vào nội dung các môn Năng lực số, Kỹ năng giao tiếp trong chương trình đào tạo.

Nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lý luận chính trị, pháp luật trong nhà trường. Khi SV học tốt các môn học này sẽ có hiểu biết tốt hơn về chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và thế giới, từ đó xây dựng được “bộ lọc” trước thông tin đa chiều trên không gian mạng.

Phát huy hơn nữa vai trò của tổ chức Đoàn, Hội để giáo dục cách ứng xử văn hóa, thể hiện tinh thần yêu nước, tôn trọng giá trị lịch sử truyền thống văn hóa tốt đẹp cho SV.

5.3. Về phía SV

Mỗi người cần nhận thức được: Cách ứng xử của một con người, dù ở trên mạng hay ngoài đời thực ta đều hiểu được bản chất của người đó. Năng lực giao tiếp ứng xử có văn hóa được ông cha ta xem là tiêu chuẩn hàng đầu để đánh giá con người, được chứng minh qua các câu ca dao tục ngữ như: “Vàng thì thử lửa, thử than/Chuông kêu thử tiếng, người ngoan thử lời”. Đây chính là mối quan hệ giữa nội dung (bên trong) và hình thức (bên ngoài). Do đó, mỗi SV cần nâng cao ý thức, rèn luyện hành vi đạo đức, làm cơ sở cho xác định thái độ, hành vi ứng xử văn hóa trên MXH.

Về hành vi: Trên MXH cần có thái độ tôn trọng người khác, biết quan tâm, lắng nghe, chia sẻ, thông cảm. Mọi lời nhận xét, bình luận phải khách quan và tế nhị, tỏ thái độ, cảm xúc phù hợp, không nói xấu, kéo bè cánh nhằm hạ thấp danh dự, nhân phẩm của người khác. Trước khi kết bạn với những người mới cần tìm hiểu một cách kỹ lưỡng. Suy nghĩ kỹ về những gì nói và đăng trên mạng, có trách nhiệm với lời nói, hành vi. Cần có sự cẩn trọng và trách nhiệm cao về bình luận, đánh giá con người, tổ chức trong việc lựa chọn like, yêu thích hoặc chia sẻ thông tin, ý kiến từ người

khác. Tìm hiểu kỹ các nguồn thông tin để kiểm chứng trước khi đưa ra những nhận xét, bình luận vội vàng, không đúng hoặc ác ý.

Về hình ảnh: Đưa hình ảnh phù hợp lên mạng, để phòng kẻ xấu có thể sử dụng những bức ảnh cho những mục đích không tốt đẹp. Trước khi đăng tải những bức ảnh và các câu chuyện của bạn bè cần có lời xin phép và được sự đồng ý của họ.

Về ngôn ngữ: Có ý thức giữ gìn bản sắc VHUX của dân tộc, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt khi giao tiếp trên MXH. Giao tiếp chuẩn mực là giao tiếp có văn hóa đòi hỏi chúng ta phải có ngôn ngữ văn minh như thể hiện các lời: xin chào, xin phép, cảm ơn, xin lỗi... tuyệt đối tránh các hành vi nói tục, kỳ thị, phỉ báng, vu khống người khác...

Phải có quan điểm độc lập, đúng đắn, không bị cuốn hút, a dua theo các xu hướng phản giá trị chân - thiện - mỹ. Đồng thời cũng đòi hỏi người dùng phải làm chủ công nghệ, quản trị, điều chỉnh các thông tin, cảm nghĩ của mình một cách hợp lý. Ví dụ: người dùng Facebook cần chú trọng việc bảo mật, chủ động giữ các thông tin, hình ảnh, cảm xúc có tính riêng tư cao trong chế độ chỉ riêng mình xem hay ở mức độ chỉ chia sẻ với bạn bè, người thân.

Không ngừng học hỏi, chọn lọc, tận dụng thế mạnh và nguồn lực của MXH vào phát triển bản thân cũng như sự nghiệp. Không gian mạng không chỉ là một phương tiện giao tiếp, truyền thông nhanh và hiệu quả mà ở mức độ nào đó còn là nơi học hỏi, lưu giữ các thông tin, câu chuyện, kỷ niệm có giá trị. Nên lan tỏa những thông tin, hình ảnh tốt đẹp về các hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng, phê phán những cái xấu, biểu hiện lệch lạc, hướng tới thông điệp nhân văn, xây dựng văn hóa người Việt thanh lịch, văn minh.

6. Kết luận

Văn hóa ứng xử trên không gian mạng được hiểu là hệ thống giá trị tốt đẹp, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc thể hiện thông qua: hành vi, thái độ, ngôn ngữ, hình ảnh mà con người thể hiện khi sử dụng Internet. Là những người trẻ, bắt kịp rất nhanh với những ứng dụng công nghệ mới, đại bộ phận SV hiện nay đều sử dụng các phần mềm kết nối Internet để giao tiếp hàng ngày. Tuy nhiên, trong quá trình đó, nhiều SV chưa có VHUX phù hợp thể hiện qua hành vi, ngôn ngữ, hình ảnh lệch lạc, tùy tiện, trái với thuần phong mỹ tục... Do đó, việc chỉnh đốn, sửa đổi những biểu hiện này hết sức cần thiết, góp phần nuôi dưỡng, xây đắp cho mỗi SV những lý tưởng cao quý, những tư tưởng và tình cảm lớn, những phẩm chất cao đẹp giúp con người vươn tới cái chân, thiện, mỹ. Muốn vậy cần có những giải pháp đồng bộ của tất cả các bên: cơ quan quản lý nhà nước (tuyên truyền, xây dựng chế tài đủ sức răn đe...), nhà trường (tăng cường giáo dục, định hướng đạo đức, văn hóa trong các chương trình đào tạo, bản thân mỗi giảng viên là tấm gương, phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường) và bản thân SV (tự thay đổi nhận thức, hoàn thiện kỹ năng công nghệ, không ngừng trau dồi kiến thức xã hội).

Tài liệu tham khảo

- [1] Leopold Cardiere (2021), *Văn hóa, tín ngưỡng và thực hành tôn giáo người Việt* (Đỗ Trinh Huệ biên dịch và bổ chú), NXB Thế giới, Hà Nội.
- [2] Văn Công Vũ, Đỗ Minh Hương (2020), *Văn hóa ứng xử trên không gian mạng trong giai đoạn hiện nay*. Nguồn: <https://kinhteva-dautu.vn>, ngày 8/6/2020.
- [3] Bộ Thông tin và Truyền thông (2019), *An toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
- [4] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Vụ Gia đình (2022), *Văn hóa ứng xử trong trường học - thực trạng và giải pháp*. Nguồn: <http://giadinh.bvhtdl.gov.vn>.
- [5] Mai Đức Ngọc (chủ biên), Trần Thị Anh Đào, Trần Quang Diệu (2022), *Định hướng, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.